

TRƯỜNG THCS QUANG TRUNG**PHIẾU HƯỚNG DẪN HỌC SINH TỰ HỌC****Anh Văn 7 – TUẦN 1 (6/9/2021 đến 10/9/2021)**

Hoạt động 1: Đọc Unit 1 và thực hiện các yêu cầu		
NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	Câu hỏi học sinh
Nội dung 1: Giới thiệu sách, nội dung học tập.	Giáo viên làm quen với lớp. Giáo viên hướng dẫn học sinh cách học, và yêu cầu học tập.	
Nội dung 2: Từ vựng	1/ <u>How old</u> are you? Bạn bao nhiêu tuổi 2/ <u>How far</u> is it from ... to ...? Bao xa từ ... đến ...? 3/ Different from...: khác biệt so với 4/ much (nhiều) + <u>danh từ không đếm được</u> . (Ex: much sugar) 5/ many (nhiều) + <u>danh từ đếm được</u> . (Ex: many friends) 6/ a lot of ...: nhiều 7/ family name: họ - middle name: tên lót 8/ My <u>address</u> is on 12 Hoàng Diệu street. : địa chỉ	
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học		
NỘI DUNG	HỌC SINH TRẢ LỜI	Câu hỏi học sinh
Nội dung 2: Trắc nghiệm	1. Nam is a friendly person. He has _____ friends. a. some b. many c. few d. much 2. Hoa lives _____ Ha Noi, _____ 12 Tran Hung Dao Street. a. in-on b. in-at c. at- on d. on-at 3. My father never drinks _____ coffee for breakfast. a. Much b. many c. a lot of d. a & c 4. Baseball is different _____ soccer. a. From b. of c. for d. with 5. She doesn't have _____ friends. a. Much b. many c. a lot of d. b & c 6. How far is it _____ your house _____ school? a. at/ to b. between/ and c. from/ to d. from/ with 7. How _____ is it from your house to school? a. Much b. far c. away d. many	

Hoạt động 1: Unit 1 và thực hiện các yêu cầu		
NỘI DUNG	YÊU CẦU CẦN ĐẠT	Câu hỏi học sinh
Nội Dung 1: Comparatives: so sánh hơn (Tính từ ngắn) * tính từ ngắn có 1 âm tiết	Adj + er + than Ex: 1/ small - smaller (nhỏ - nhỏ hơn) 2/ tall - taller 3/ big - bigger 4/ old - older 1/ Lan is <u>smaller than</u> Ngọc 2/ Tuấn is <u>taller than</u> Khánh 3/ Trí is <u>bigger than</u> Linh 4/ Vân is <u>older than</u> Loan.	
Nội Dung 2: Comparatives: so sánh hơn (Tính từ dài) * tính từ dài có 2 âm trở lên.	more + tính từ dài + than Ex: 1/ beautiful - more beautiful (đẹp - đẹp hơn) 2/ careful - more careful 3/ difficult - more difficult 1/ Lan is more beautiful than Ngọc 2/ Tin is more careful than Bảo 3/ Math is more difficult than English.	
Hoạt động 2: Kiểm tra, đánh giá quá trình tự học		
NỘI DUNG	HỌC SINH TRẢ LỜI	Câu hỏi học sinh
Nội dung 1: Viết lại câu đồng nghĩa	1/ Lan is bigger than Huệ. Huệ is 2/ Thanh is younger than Tuấn. Tuấn is 3/ Bảo is shorter than Ngân. Ngân is	
Nội dung 2: Viết lại câu đồng nghĩa	1/ My car is uglier than your car. Your car is 2/ Physics is easier than English. English is 3/ Chicken is cheaper than duck. Duck is	